

Số: 363/2019/QĐST-VHNGĐ

Long Biên, ngày 12 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 359/2019/TLST-VHNGĐ ngày 03/6/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:**

1. Anh Đinh Trọng V, sinh năm 1992. HKTT: Tổ X, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
2. Chị Nguyễn Thị V1, sinh năm 1993. HKTT: Tổ X, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 3/6/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, anh Đinh Trọng V và chị Nguyễn Thị V1 đã thỏa thuận: Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Trọng V và chị Nguyễn Thị V1 thuận tình ly hôn; Về con chung: Anh V và chị V1 có 01 con chung là cháu Đinh Ngọc D, sinh ngày 23/7/2017. Ly hôn, chị V1 và anh V thống nhất để anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Diệp. Chị V1 đồng góp phí tổn nuôi con cho anh V là 1.000.000 đồng; Về tài sản chung vợ chồng: anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh V chịu cả lệ phí theo quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 03/6/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Long Biên là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Trọng V và chị Nguyễn Thị V1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đinh Trọng V và chị Nguyễn Thị V1 có 01 con chung là cháu Đinh Ngọc D, sinh ngày 23/7/2017. Khi ly hôn, giao anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D. chị Nguyễn Thị V1 tự nguyện góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh V là 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 7/2019 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Đinh Trọng V và chị Nguyễn Thị V1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Xác nhận ghi nhận sự tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm cho chị V1 của anh V. Vì vậy anh V phải chịu 300.000đ lệ phí HNGĐ sơ thẩm. Anh V đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 1727 ngày 03/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. Nay chuyển thành lệ phí giải quyết việc HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
  - Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
  - UBND phường Long Biên
- (Nơi ĐKKH: 16/9/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án;

#### **THẨM PHÁN**

**Đặng Mai Hoa**